TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST- DS	*Mộ Đức, ngày 01 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Ngọc Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thu Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-VDS, ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu "Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2019/QĐST- DS, ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện M gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Bùi Thành H, sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt tại phiên họp).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Q, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.
Nơi cư trú cuối cùng: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là anh Bùi Thành H trình bày:

Anh và chị Trần Thị Q kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn chị Q nhập khẩu về xã Đ để sinh sống. Do quá trình chung sống giữa vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nên vào ngày 21/11/2017 chị Q bỏ nhà đi khỏi địa phương xã Đ, đến tháng 8/2018 chị Q có về nhà mẹ đẻ ở thôn P, xã Đ, huyện M để ăn giỗ rồi từ đó đến nay anh H không có tin tức gì

về chị Q nữa. Nay, anh H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Trần Thị Q, sinh năm 1989, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi để anh có cơ sở giải quyết việc ly hôn với chị Q. Anh và chị Q không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên họp về việc giải quyết việc dân sự.

- Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ việc đến khi mở phiên họp.

- Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán chủ trì phiên họp chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Thành H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện M nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị Q có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Anh Bùi Thành H cho rằng: Anh và Trần Thị Q là vợ chồng, có đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 21/11/2017 chị Q bỏ nhà đi khỏi địa phương xã Đ từ đó đến nay anh không có tin tức gì về chị Quyên. Sau khi thụ lý việc dân sự Tòa án đã tiến hành xác minh, theo biên bản xác minh ngày 08/10/2019 của chính quyền địa phương xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi và biên bản xác minh ngày 15/10/2019 tại nhà bà Huỳnh Thị N (Bà N là mẹ của chị Trần Thị Q) thì chị Trần Thị Q đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2017. Qua các tài liệu chứng cứ do người yêu cầu cung cấp và do Tòa án thu thập được đã có đủ cơ sở xác định chị Trần Thị Q đã vắng mặt tại nơi cư trú cuối cùng tại thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Tại Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *"Khi một người biệt tích từ 06 tháng liền trở lên thì những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú..."*. Như vậy, yêu cầu của anh Bùi Thành H về việc yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm chị Trần Thị Q đã vắng mặt tại nơi cư trú; mục đích là để giải quyết việc ly hôn là có cơ sở nên chấp nhận.

Đối với việc quản lý tài sản của người vắng mặt: Anh Bùi Thành H và chị Trần Thị Q không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí: Tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Bùi Thành H phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm

[4] Theo quy định tại Khoản 2 Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự thì chi phí cho việc đăng, phát Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú do người yêu cầu chịu.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 370, 371, 381, 383, 384 và Điều 385 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Thành H: "*Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú"* đối với:

Chị Trần Thị Q, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Nội dung thông báo như sau:

Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi thông báo cho chị Trần Thị Q, sinh năm 1989; nơi cư trú cuối cùng: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi bỏ nhà đi từ năm 2017 đến nay không có tin tức gì. Nay chị Q ở đâu về ngay Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi để giải quyết việc anh Bùi Thành H, sinh năm 1990, trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi yêu cầu ly hôn.

2. Anh Bùi Thành H có nghĩa vụ phải thực hiện việc Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Trần Thị Q trên các báo hàng ngày của Trung ương ba số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử Tòa án, Uỷ ban nhân dân tỉnh (nếu có) và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc Đài Truyền hình của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp. Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt do người yêu cầu chịu.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Bùi Thành H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002469, ngày 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Anh Bùi Thành H đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Những người TGTT;
- VKSND huyện M
- Chi cụcTHADS huyện M;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Bích Vân